TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 975/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 06-8-2019
V/v tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Thành Viên

2. Ông Lê Bá Hợp

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Thành Luân là Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh *tham gia phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2019 tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 229/2019/TLST-HNGĐ Ngày 01 tháng 3 năm 2019 về "tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 172/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 7 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Trần Quốc H, sinh năm 1979; nơi cư trú: Số X, đường Y, Tổ Z, Phường M, quận N, Thành phố H. (Có mặt)

2. Bị đơn: Bà Trần Đặng X, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số X, đường Y, Phường H, quận N, Thành phố H. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 20 tháng 02 năm 2019 và bản tự khai, nguyên đơn là ông Nguyễn Trần Quốc H trình bày:

Theo Quyết định giải quyết việc thuận tình ly hôn số 1706/2015/QĐST– HNGĐ ngày 29/12/2015 ông và bà X thuận tình ly hôn. Về con chung có hai con chung là Nguyễn Trần Pha L, sinh ngày X và Nguyễn Trần Đặng H, sinh ngày Y. Giao hai con chung cho bà X nuôi dưỡng và tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho ông do bà X chưa có yêu cầu. Nay ông yêu cầu Tòa án nhân dân quận Gò Vấp thay đổi người trực tiếp nuôi con, nguyện vọng của ông là được trực tiếp nuôi dưỡng hai trẻ Nguyễn Trần

Pha L và Nguyễn Trần Đặng H. Lý do ông xin trực tiếp nuôi con là vì đầu năm 2018 trẻ Nguyễn Trần Đặng H do ông là người trực tiếp nuôi dưỡng và trẻ Nguyễn Trần Pha L mặc dù hiện nay đang sống với bà X nhưng có môi trường sống và học tập không phù hợp với lứa tuổi. Ông không yêu cầu bà X cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản tự khai ngày 09/5/2019, bị đơn là bà Trần Đặng X trình bày: Do trẻ Nguyễn Trần Đặng H đang đến tuổi dậy thì nên bà đồng ý giao trẻ Nguyễn Trần Đặng H cho ông Nguyễn Trần Quốc H trực tiếp nuôi dưỡng. Riêng đối với trẻ Nguyễn Trần Pha L bà không đồng ý vì trẻ Nguyễn Trần Pha L là con gái và bà đủ điều kiện để chăm sóc và nuôi dưỡng trẻ Lê.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung vụ án: Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Giao cho ông Nguyễn Trần Quốc H được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Trần Đặng H, sinh ngày Y. Giao cho bà Trần Đặng X tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Trần Pha L, sinh ngày X.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về thủ tục tố tụng:*

- Về quan hệ pháp luật: Theo yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Trần Quốc H quan hệ pháp luật được xác định là "Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn" được quy định tại khoản 3 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn cư trú tại Số X, đường Y, Phường H, quận N, Thành phố H nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:*

Xét yêu cầu của ông H thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Trần Pha L từ bà X sang cho ông H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Theo quy định tại Điều 84 Luật hôn nhân gia đình "... 2. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con được giải quyết khi có một trong các căn cứ sau đây:

a) Cha, mẹ có thỏa thuận về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phù hợp với lợi ích của con;

b) Người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con phải xem xét nguyện vọng của con từ đủ 07 tuổi trở lên…”

Trong quá trình tham gia tố tụng và tại phiên tòa, ông H và bà X không thỏa thuận được với nhau về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con đối với trẻ Nguyễn Trần Pha L. Xét điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của bà X, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bà X có trình độ đại học; có công việc và thu nhập ổn định; từ thời điểm ly hôn đến nay bà X là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ Nguyễn Trần Pha L; bà X vẫn nuôi dạy con tốt, trẻ Nguyễn Trần Pha L ngoan ngoãn, khỏe mạnh và phát triển bình thường. Trong năm học 2016-2017; 2017-2018 trẻ Nguyễn Trần Pha L đều là học sinh xuất sắc.

Chính quyền địa phương xác nhận bà X có đủ khả năng nuôi con.

Ông H có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh bà X không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử nhận thấy không có căn cứ để thay đổi người trực tiếp nuôi trẻ Nguyễn Trần Pha L từ bà X sang cho ông H. Việc tiếp tục giao trẻ Nguyễn Trần Pha L cho bà X nuôi dưỡng là phù hợp với nguyện vọng của trẻ. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Trần Pha L của nguyên đơn.

Đối với trẻ Nguyễn Trần Đặng H, Hội đồng xét xử nhận thấy ông H yêu cầu được thay đổi người trực tiếp nuôi trẻ Nguyễn Trần Đặng H từ bà X sang cho ông H, yêu cầu của ông H được bà X đồng ý. Ông H cũng có đủ điều kiện để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục trẻ Nguyễn Trần Đặng H. Yêu cầu của ông H cũng phù hợp với nguyện vọng của trẻ và đúng theo quy định tại Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình nên Hội đồng xét xử ghi nhận giao cho ông Nguyễn Trần Quốc H được trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Trần Đặng H.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã giải thích quy định của pháp luật về quyền được yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nhưng ông H, bà X xác định đủ điều kiện kinh tế để nuôi con nên không yêu cầu bên còn lại cấp dưỡng nuôi con chung. Việc không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con của ông H, bà X là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định của Luật hôn nhân gia đình nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Ông H tự nguyện chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng).

[4] Về quyền kháng cáo: Ông H và bà X có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc "Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"

Thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Nguyễn Trần Đặng H từ bà Trần Đặng X sang cho ông Nguyễn Trần Quốc H.

Giao cho ông Nguyễn Trần Quốc H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Trần Đặng H, sinh ngày Y.

Giao cho bà Trần Đặng X tiếp tục trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Trần Pha L, sinh ngày X.

Ông Nguyễn Trần Quốc H và bà Trần Đặng X không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Trần Quốc H và bà Trần Đặng X có quyền, nghĩa vụ thăm nom mà không ai được cản trở, tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Trên cơ sở lợi ích của con, cha, mẹ, người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi cần thiết đương sự có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

2. Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) do ông Nguyễn Trần Quốc H tự nguyện chịu, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ông Nguyễn Trần Quốc H đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/0000173 ngày 01/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Ông Nguyễn Trần Quốc H đã đóng đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Ông Nguyễn Trần Quốc H và bà Trần Đặng X có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu hồ sơ việc dân sự.

Hoàng Thị Nhung